

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TKD23B4 Năm học: 23-24
Mã MH/MĐ: MH02072 Học kỳ: 01
Tên MH/MĐ: Giáo dục Chính trị
Số TC: 2

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023656	Nguyễn Minh	Dương	01/09/2007			7.5	9.2				7.5		8.0
2	2353403023657	Nguyễn Ngọc	Dương	06/03/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
3	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008			8	8.8				8.3		8.4
4	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008			4	8.8				7.5		7.4
5	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008			8	7.6				8.3		8.1
6	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007			6.5	6.0				7.0		6.7
7	2353403023662	Trần Thanh	Nghĩa	14/11/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008			9	9.2				9.3		9.2
9	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyên	18/10/2008			6	6.8				8.8		7.9
10	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008			6.5	6.8				6.5		6.6
11	2353403023666	Huỳnh Thị Yến	Nhi	09/12/2008			4.5	7.6				6.8		6.7
12	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008			5.5	8.0				7.0		7.1
13	2353403023668	Phạm Đăng	Pha	13/11/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
14	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	10/12/2008			8.5	7.6				7.3		7.5
15	2353403023670	Nguyễn Thị Tố	Quyên	31/10/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
16	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008			6.5	8.4				7.8		7.8
17	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008			6	7.6				7.8		7.5
18	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008			5.5	8.8				8.3		8.1
19	2353403023674	Lê Văn	Thắng	04/10/2004			0	0.0				0.0	0.0	0.0
20	2353403023675	Lê Võ Thi	Thơ	21/08/2008			4	10.0				0.0		3.2
21	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008			7	7.2				8.3		7.8
22	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008			8.5	8.8				8.0		8.3
23	2353403025263	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	04/10/2003			0	0.0				0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi